

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng Đợt 16-2020

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG

Căn cứ Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 15/03/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 08/2018/QĐ-BXD ngày 05/10/2018 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 122/QĐ-SXD ngày 19/7/2019 của Sở Xây dựng về việc thành lập Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng và Hội đồng xét cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng; Quyết định số 166/QĐ-SXD ngày 18/9/2019 của Sở Xây dựng về việc Điều chỉnh thư ký Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng;

Căn cứ kết quả cuộc họp của Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng ngày 31/12/2020;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho 05 cá nhân và điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề cho 09 cá nhân (theo danh sách đính kèm).

Điều 2. Các cá nhân có tên tại Điều 1 thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực

quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng và Thông tư số 08/2018/QĐ-BXD ngày 05/10/2018 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Chủ tịch Hội đồng xét cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng, Trưởng các phòng, Chi cục thuộc Sở Xây dựng và các tổ chức có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu VP, QLXD (CV-10).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Văn Lập

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SXD ngày /12/2020 của Sở Xây dựng Đắk Lắk)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Địa chỉ	Lĩnh vực hành nghề	Thời gian kinh nghiệm	Hạng chứng chỉ
1	Tô Hoàng Thương	10/10/1988	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học Đông Á	Tổ dân phố 4, P.Tân An, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ	10 năm	3
2	Nguyễn Minh Phương	21/3/1985	Kỹ sư công trình thủy lợi - Đại học Thủy lợi	Số 33 Nguyễn Công Trứ, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Định giá xây dựng	10 năm	3
3	Ứng Hồng Phong	13/10/1985	Kỹ sư công trình thủy lợi - Đại học Thủy lợi	Thôn Nhân Hiền, xã Hiền Giang, huyện Thường Tín, TP.Hà Nội	Đảm bảo điều kiện Hạng 2: Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi	11 năm	2
4	Mai Văn Trọng	12/9/1972	Kỹ sư công nghiệp và công trình nông thôn - Đại học Nông lâm Huế	Tổ dân phố 10, TT.Ea Đrăng, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ	06 năm	3
5	Nguyễn Anh Dũng	07/3/1977	Kỹ sư xây dựng - Đại học Kiến trúc Hà Nội	Số 133 Điện Biên Phủ, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	1. Điều chỉnh Hạng 2: Thiết kế kết cấu, giám sát xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp; 2. Bổ sung Hạng 2: Quản lý dự án xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp	13 năm	2
6	Phùng Thị Ánh Tuyết	18/7/1971	Kỹ sư xây dựng - Đại học Kiến trúc Hà Nội	Số 54a Bế Văn Đàn, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Thiết kế kết cấu xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	24 năm	2
7	Trương Quang Ân	06/12/1992	Cao đẳng công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng - Cao đẳng Giao thông vận tải II; Kỹ sư xây dựng DD - CN - Đại học Đông Á	Tổ dân phố 15, TT.Phước An, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	Định giá xây dựng	03 năm	3

8	Lê Hoàng Bảo Châu	20/9/1985	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học Bách khoa Đà Nẵng	Số 69 Phạm Ngũ Lão, P.Thành Công, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ	07 năm	2
9	Nguyễn Thành Công	26/01/1984	Kỹ sư xây dựng - Học viện kỹ thuật quân sự	Thôn Tiến Phát, xã Quảng Tiến, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk	1. Hạng 2: Thiết kế kết cấu, Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp 2. Hạng 3: Định giá xây dựng	09 năm	2 3
10	Phan Đức Dũng	17/04/1983	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học Bách khoa Đà Nẵng	Khu Nghĩa Trung, Thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam	Thiết kế, giám sát xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ	12 năm	2
11	Lữ Minh Thế	08/4/1982	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng - Đại học Kỹ thuật Công nghệ TP.HCM	Khối 10, P.Tự An, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Thiết kế, giám sát xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp	10 năm	2
12	Nguyễn Minh Đức Khôi	11/11/1977	Kỹ sư xây dựng Dân dụng & Công nghiệp - Đại học Kỹ thuật Đà Nẵng	Tổ dân 1, Phường Bình Tân, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp	11 năm	2
13	Trương Văn Hòa	12/4/1982	Kỹ sư kinh tế xây dựng & Quản lý dự án - Đại học Bách khoa Đà Nẵng	Số 23 Lê Duẩn, Phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk	Giám sát công tác xây dựng công trình thủy lợi	08 năm	3
14	Ngô Văn Thanh Hải	20/01/1982	Trung cấp kỹ thuật thủy lợi (cấp thoát nước) - trung học Thủy lợi 2	Số 143, thôn 5, Xã Khuê Ngọc Điền, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk	Quản lý dự án, giám sát xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (cấp, thoát nước)	04 năm	3